

Bản án số: 135/2018/HS-ST

Ngày: 15-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Vũ Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2018/TLST - HS ngày 10/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 135/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn K**, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Tổ 11, khu L, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đoàn Văn Kh và bà Trần Thị B. Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị bắt ngày 03/7/2018; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Bị hại:

1. Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và xây dựng VT368

Địa chỉ: Khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện hợp pháp: Anh **Đinh Mạnh H**, sinh năm 1983

Chức vụ: Giám đốc

Nơi cư trú: Phố N, phường NK, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bà **Cao Thị L**, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 3, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Chị **Vũ Thị Ph**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 3, khu 6, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Anh **Nguyễn Trọng L1**, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu B1, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, tại Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ và xây dựng VT 368 (gọi tắt là Công ty 368) thuộc khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đoàn Văn K lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 (một) máy bơm và 07 (bảy) miếng kim loại (dạng búa đập đá) của Công ty thì bị bảo vệ của Công ty là anh Ngô Quang T1 và bạn của anh T1 là anh Nguyễn Trọng L1 phát hiện, giữ lại và điện báo Công an phường Phương Đông đến giải quyết.

Tiếp đó, khoảng 23 giờ ngày 02/7/2018, bị cáo mang theo một thanh sắt tròn dài khoảng 190cm, đường kính khoảng 03cm và một con dao sắt dài khoảng 35cm vỏ bằng gỗ đi bộ từ nhà đến trước cửa nhà bà Cao Thị L ở số nhà 102 đường T thuộc tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U mục đích để đào trộm cây mai vàng Yên Tử trồng trước cửa nhà bà L. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 03/7/2018, khi bị cáo đang đào gốc cây mai và bẫy cây mai bật lên so với vị trí ban đầu khoảng 05cm thì bà L đứng trên lan can nhà nhìn xuống quát bị cáo không được lấy cây mai nữa. Lúc này có vợ chồng anh chị Nguyễn Ngọc T, Vũ Thị Ph ở đối diện nhà bà L nghe thấy liền mở cửa chạy ra, thấy bị cáo đang bẫy gốc cây mai nhà bà L thì chạy sang. Bị cáo liền rút con dao đưa lên đuổi theo, chị Ph chạy vào trong nhà. Bị cáo tiếp tục cầm dao đuổi theo anh T hướng xuống quốc lộ 18A rồi vòng ngược lại thì anh T chạy vào trong nhà và điện báo Công an phường Thanh Sơn. Đến hồi 00 giờ 20 phút ngày 03/7/2018, khi Công an phường Thanh Sơn đi tuần tra kiểm soát đến khu vực trên thì thấy bị cáo đang đi bộ cầm theo thanh sắt và con dao như trên nên đã tiến hành kiểm tra hành chính và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường làm việc. Vụ việc sau đó được Cơ quan điều tra thu thập chứng cứ và giữ khẩn cấp, bắt bị cáo ngày 03/7/2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo có quan hệ quen biết anh Đinh Mạnh H là giám đốc Công ty 368. Khoảng 14 giờ ngày 22/6/2018 bị cáo gọi điện cho anh H hỏi mượn chiếc máy hàn điện, anh H bảo bị cáo cứ đến Công ty lấy và bảo với anh T1 là bảo vệ Công ty biết. Ngay sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14F6-0977 (chiếc xe này bị cáo mượn của ông Lương Văn Th để đi lại) đến Công ty 368. Đến nơi thấy cổng mở, không thấy bảo vệ, bị cáo đi xe mô tô vào trong sân Công ty, đi vào nhà kho lấy 01 (một) chiếc máy hàn điện màu trắng đưa lên xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến nhà ông Nguyễn Đức Th1 ở thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh và gửi chiếc máy hàn ở đó. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, nghĩ Công ty 368 của anh H không có ai trông coi nên bị cáo điều khiển xe mô tô trên đến Công ty 368 để trộm cắp tài sản. Đến nơi, bị cáo dựng xe mô tô ở gần gốc cây dừa phía Đông của trụ sở Công ty rồi đi bộ vào kho của Công ty lấy 01 (một) máy bơm nước và 02 (hai) miếng sắt, đặt vào một thùng các-tông rồi bê ra để trên yên xe mô tô. Bị cáo tiếp tục quay lại kho trộm 05 (năm) miếng sắt. Khi bị cáo đang

cầm 05 (năm) miếng sắt và đi bộ ra chỗ dựng xe mô tô thì bị bảo vệ Công ty là anh T1 phát hiện, giữ lại và báo Công an.

Khoảng 02 giờ ngày 02/7/2018, bị cáo đi đến trước cửa nhà bà Cao Thị L ở đường lên Bệnh viện Việt Nam-Thụy Điển Uông Bí, định đào trộm cây mai vàng Yên Tử của nhà bà L. Khi thấy xung quanh gốc cây được lán vỉa xi măng cát, bị cáo lấy viên gạch chỉ gần đó đập vỡ chỗ lán vỉa xi măng này. Khi đang đập thì có một người đi đến nói không được trộm nên bị cáo bỏ đi. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/7/2018, bị cáo tiếp tục đi đến đào cây mai trên. Bị cáo thấy trước cửa nhà bên cạnh có van xả nước và xô nhựa nên bị cáo đã vặn nước vào xô, đổ quanh gốc cây mai làm cho đất mềm ra rồi nhặt một đoạn dây nhựa màu đỏ buộc thắt nút vào thân cây mai. Sau đó bị cáo nhặt 05 (năm) viên gạch đỏ xếp chồng lên nhau tạo điểm tựa rồi dùng cây sắt mang theo một đầu luồn vào đoạn dây trên, tỳ thân cây sắt xuống đầu hàng gạch đỏ làm đòn bẩy, bẩy cây mai lên. Khi bị cáo đang bẩy gốc cây mai để trộm thì bà L phát hiện đứng trên lan can tầng hai nói xuống là không được lấy trộm cây mai. Cùng lúc đó có hai người một nam, một nữ ở nhà đối diện chạy sang, họ nói không được đào trộm mai nên bị cáo rút con dao mang theo từ trước giờ lên dọa thì hai người này bỏ chạy vào trong nhà đóng cửa lại. Bị cáo ngồi trước cửa nhà này khoảng 30 phút thì định tiếp tục đào cây mai nhưng lúc này bà chủ nhà đứng ở đó nên bị cáo không đào cây mai nữa mà cầm gậy sắt và dao đi bộ về. Mục đích bị cáo cầm dao đuổi hai người này là để trốn thoát không bị họ bắt giữ. Trên đường về, bị cáo bị lực lượng Công an phường Thanh Sơn kiểm tra hành chính và yêu cầu về trụ sở làm việc.

Lời khai của các bị hại:

- Đại diện Công ty 368 anh Đinh Mạnh H khai: Anh có quan hệ quen biết với bị cáo, vào khoảng 14 giờ ngày 22/6/2018 khi anh đang đi công tác thì nhận được điện thoại của bị cáo hỏi mượn một chiếc máy hàn điện để sử dụng việc gia đình, anh đồng ý và bảo bị cáo đến Công ty 368 lấy máy hàn điện và dặn bị cáo bảo với anh Ngô Quang T1 là bảo vệ Công ty biết. Anh có gọi điện thoại cho anh T1 nhưng không liên lạc được, sau đó do bận công việc nên anh quên không điện thoại lại cho anh T1. Đến khoảng 13 giờ ngày 23/6/2018 thì anh nhận được điện thoại của anh T1 thông báo về việc bắt giữ được bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của Công ty gồm 01 (một) chiếc máy bơm nước và 07 (bảy) chiếc búa đập đá. Anh đã yêu cầu anh T1 trình báo Công an để xử lý hành vi trộm cắp của bị cáo (BL 99-141)

- Bà Cao Thị L có lời khai: Cây mai vàng Yên Tử là do gia đình bà trồng trước cửa nhà vào năm 2016. Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/7/2018 khi bà đang nằm ngủ trong nhà thì phát hiện bị cáo đang dùng gậy sắt dài khoảng gần 01m đào tại gốc cây mai vàng của nhà bà. Khi đó bà có hô hào mọi người thì có vợ chồng anh Nguyễn Ngọc T và chị Vũ Thị Ph dậy chạy đến vị trí bị cáo đào cây

mai đuôi bị cáo đi. Bị cáo liền rút con dao ra cầm trên tay đuôi vợ chồng anh T chị Ph. Chị Ph chạy vào nhà được còn anh T chạy thêm được khoảng 50- 100m thì vào được nhà và đóng cửa lại (BL 115- 118).

Anh Ngô Quang T1 là người tố giác hành vi trộm cắp của bị cáo tại Công ty 368 có lời khai: Anh làm công việc bảo vệ của Công ty 368. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/6/2018 anh phát hiện tại khu vực bãi của Công ty, bị cáo K đang cầm trên tay 05 (năm) miếng sắt loại búa đập đá, những miếng sắt này để trong kho của Công ty. Anh đi ra phía ngoài cửa của bãi sản xuất thì phát hiện 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Team, BKS 14F6-0977 dựng tại đó, trên xe có buộc một thùng các-tông, bên trong thùng các-tông có đựng 01 (một) chiếc máy bơm và 02 (hai) miếng sắt là loại búa đập đá của Công ty. Sau đó anh đã điện báo cơ quan công an (BL 92- 96).

Lời khai của những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Trọng L1 (Là bạn của anh Ngô Quang T1) có lời khai: Vào ngày 23/6/2018 anh có đến Công ty 368 chơi với bạn là anh Ngô Quang T1 làm bảo vệ của Công ty. Khoảng 13 giờ cùng ngày khi anh và anh T1 đang ăn cơm trong phòng bảo vệ thì phát hiện có tiếng động lạ. Anh và anh T1 ra ngoài kiểm tra thì phát hiện bị cáo đang cầm trên tay 05 (năm) miếng sắt loại búa đập đá của Công ty. Sau đó các anh tiếp tục kiểm tra thấy tại vị trí cửa nhà kho của Công ty có một chiếc xe mô tô BKS 14F6-0977 dựng tại đó, trên xe có buộc một thùng các-tông, bên trong thùng các-tông có đựng 01 (một) chiếc máy bơm và 02 (hai) miếng sắt loại búa đập đá của Công ty. Sau đó anh T1 đã gọi điện trình báo cơ quan công an (BL 103- 107).

- Anh Nguyễn Ngọc T và chị Vũ Thị Ph cùng có lời khai: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/7/2018 anh chị đang ngủ trong nhà thì nghe thấy tiếng động bên ngoài nên đã thức dậy mở cửa ra ngoài. Khi mở cửa ra ngoài anh chị thấy bị cáo đang dùng cây sắt làm đòn bẩy để bẫy gốc cây mai nhà bà L ở nhà đối diện với nhà của anh chị, anh chị có ra ngăn cản không cho bị cáo đào cây mai thì bị bị cáo đuôi, trên tay bị cáo cầm một con dao nhọn. Thấy vậy anh chị bỏ chạy, chị Ph chạy được vào trong nhà còn anh T chạy vòng khoảng 50m xuống phía đường quốc lộ 18, một lúc sau mới chạy được về nhà. Sau đó anh chị điện thoại báo cơ quan công an (BL 125- 127).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố U kết luận: 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu Submersible Fupm đã qua sử dụng có giá là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng); 07 (bảy) miếng kim loại (dạng búa để đập đá) có kích thước (20x07x1,5)cm, có giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/miếng. Tổng trị giá của 01 (một) máy bơm nước và 07 (bảy) miếng kim loại là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 54 ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố U kết luận: 01 (một) cây mai vàng Yên Tử có chiều cao 300cm, đường kính phần to nhất của gốc cây là 06cm có giá là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 138/CT-VKS-UB ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Đoàn Văn K về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Văn K từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại tròn và 01 (một) chiếc dao có vỏ gỗ bọc ngoài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn Kh thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào các ngày 23/6/2018 và ngày 03/7/2018 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại về thời gian, địa điểm, cách thức bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; phù hợp với lời khai của những người làm chứng được trực tiếp chứng kiến các hành vi bị cáo đã thực hiện; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; bản ảnh vật chứng. Đối với hành vi chiếm đoạt cây mai vàng Yên Tử của nhà bà Cao Thị L bị cáo khẳng định khi bị anh T và chị P phát hiện bị cáo đã rút con dao ra cầm trên tay đuổi theo, mục đích để trốn thoát không bị bắt giữ. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng; không oan, sai.

Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, tại khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đoàn Văn K đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp của Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và xây dựng VT 368 gồm 01 (một) máy bơm nước và 07 (bảy) búa sắt với tổng trị giá là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 03/7/2018, tại tổ 2, khu 5, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, khi bị cáo đang bẫy gốc cây để trộm cắp cây mai vàng Yên Tử trị giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) của bà Cao Thị L thì bị bà L và vợ chồng anh chị Nguyễn Ngọc T - Vũ Thị Ph phát hiện,

can ngăn, bị cáo chưa lấy được tài sản và đã dùng dao đuổi theo đe dọa vợ chồng anh T, chị Ph để tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 4.700.000đ (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Đoàn Văn K đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Đối với hành vi bị cáo trộm cắp 01 (một) cây mai vàng Yên Tử, đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành của tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn do bị phát hiện và ngăn cản, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự và phải chịu hình phạt về trường hợp phạm tội chưa đạt.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham trước sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác đã bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mục đích chiếm đoạt để sử dụng cho nhu cầu của bản thân; khi bị phát hiện còn có hành vi hành hung để tẩu thoát. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội, thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô BKS 14F6-0977 chủ sở hữu là ông Lương Văn Th cho bị cáo mượn, ông Th không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Th; 01 (một) chiếc máy hàn điện của Công ty 368, 01 (một) chiếc ví giả da bên trong có 380.000đ (ba trăm tám mươi nghìn đồng) và 01 (một) thẻ học viên lái xe là tài sản của bị cáo, đều không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty 368 và bị cáo; 01 (một) chiếc máy bơm nước và 07 (bảy) thanh kim loại (dạng búa dùng để đập đá) bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã trả lại cho bị hại. Các vật chứng trên đã xử lý nên không đề cập xem xét. 01 (một) thanh kim loại tròn và 01 (một) chiếc dao có vỏ bằng gỗ bọc ngoài là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Công ty 368 và bà Cao Thị L đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập xem xét.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Văn K** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đoàn Văn K** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại tròn và 01 (một) chiếc dao có vỏ bằng gỗ bọc ngoài, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Đoàn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an thành phố Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THADS thành phố Uông Bí;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Thanh